Mật Tạng Bộ 2 _ No.950 (Tr.211 _ Tr.220)

BỒ ĐỀ TRÀNG SỞ THUYẾT
NHẤT TỰ ĐẢNH LUÂN VƯƠNG KINH
QUYỂN THỨ TƯ

Hán dịch: Khai Phủ Nghi Đồng Tam Ty_ Đặc Tiến Thí Hồng Lô Khanh_ Túc Quốc Công, thực ấp gồm ba ngàn hộ_ Ban áo tía tặng Tư Không, tên thụy là Đại Giám, tên hiệu chính là Đại Quảng Trí_Chùa Đại Hưng Thiện_ Tam Tạng Sa Môn BẤT KHÔNG phụng chiếu dịch

Việt dịch: Sa Môn THÍCH QUẢNG TRÍ

Phục hồi Phạn Chú: HUYỀN THANH

PHẨM MẬT ẤN (chi khác)

_Tay phải nắm ngón cái làm Quyền, gia trì năm chỗ, tên là **Như Lai Giáp Ấn**

"Trong tất cả Phật Đảnh
Ấn này, oai đức lớn
Nếu lìa nơi **Giáp Ấn**
Hành Giả chẳng bền chắc
Như con người lõa thể
Cũng như nhà không người
Như nước không Đế Vương
Như rừng không cỏ xanh
Như ăn không bơ, muối
Như ao không có nước
Phạm Chí (Brahmāṇa) không **Vi Đà** (Veda)
Như tế lửa không bơ
Xe không người điều khiển
Như vậy, người tu hành
Nếu thiếu **Giáp Trụ Ấn**
Các Ma được dịp hại
Thảy đều chẳng thành tựu
Cẩn thận kết Giáp Trụ
Các Ma chẳng lấn bức
Mau chóng được Tất Địa"

Chân Ngôn là:

"Nẵng mô tam mãn đa một đà nam. Úm, bộ, nhập-phạ la, hồng"

*)NAMAḤ SAMANTA-BUDDHĀNĀṂ_ OṂ BHUḤ JVALA HŪṂ

"Người tu hành dùng đây
Thường gia trì thân mình
Ví như vua lâm trận
Mặc áo giáp, kiêu dũng
Như vậy, người tu hành
Mặc Giáp giống như vua
Ba thời nên hộ thân
Hay thành tất cả việc"

_Như Giáp Ấn lúc trước, tức gọi là **Như Lai Đảnh Kế Đại Ấn**, hay làm tất cả việc. Chân Ngôn là:

"Nẵng mô tam mãn đa một đà nam. A câu lỗ tra"

*)NAMAḤ SAMANTA-BUDDHĀNĀṂ_ AKṚṬ

_Dựa theo Đảnh Kế Ấn lúc trước, lui hợp ngón giữa, dựng thẳng ngón trỏ, để ở tai bên trái bên phải, là **Như Lai Nhĩ Ấn**

"Nếu thường gia ở tai
Ấn Chân Ngôn tương ứng
Tai người ấy không bệnh
Cho đến một trăm kiếp"

Chân Ngôn là:

"Nẵng mô tam mãn đa một đà nam. Hộc, ca"

*)NAMAḤ SAMANTA-BUDDHĀNĀṂ_ HŪK

"Nếu có người tu hành
Đủ **Nghi** tu Luân Vương
Người ấy được **Thiên Nhĩ**
Ngôn âm được tối thắng"

_Tay trái như Giáp Ấn lúc trước, dựng cánh tay hướng về thân, là **Như Lai Nha Đại Ấn**, an ở chỗ răng bên cạnh cái miệng của mình

"**Phật Nha** oai đức lớn
Ấn Chân Ngôn tương ứng
Người tu hành thành tựu

Chân Ngôn là:

"Úm, đát tha nghiệt đa, năng sắt-tra lê, hồng phán, sa-phạ ha"

*)OṂ_ TATHĀGATA-DAṂṢṬRĪ HŪṂ PHAṬ SVĀHĀ

_Dựa theo Giáp Trụ Ấn lúc trước, duỗi thẳng ngón giữa, co cánh tay rũ quyền xuống bên dưới, tên là **Thọ Ký Ấn**

"Thành biện tất cả việc
Do kết Ấn này nên
Hết thảy Phật quá khứ
Các Như Lai vị lai
Thảy đều cho Thọ Ký
Thế nên, người tu hành
Thường kết Ấn như vậy
Đắc được oai lực lớn
Nơi Phật Bồ Đề ấy
Thường được nơi Thọ Ký
Người kia thường tu hành
Cần phải chẳng phóng dật
Kết **Thọ Ký Ấn** này"

Chân Ngôn là:

"Nẵng mô tam mãn đa một đà nam. Úm, hồng đặc-tông"

*)NAMAḤ SAMANTA-BUDDHĀNĀṂ_ OṂ HŪṂ TVAṂ

"Đại oai thành tựu nên
Người ác chẳng thể hại

Đủ tất cả cát tường
Giới, Quỹ Tắc, tinh tấn
Đủ niệm, đại cần dũng
Tất cả nơi sanh ra
Bền chặt đủ **Thi La** (Śīla: Giới thanh Lương)"

_Dựa theo Giáp Trụ Ấn lúc trước, hơi rụt ngón trỏ tại lòng bàn tay, dựng thẳng cánh tay hướng lên trên, là **Như Lai Bạc Ấn**, có oai lực lớn. Chân Ngôn là:

"Nẵng mô tam mãn đa một đà nam. Bán nhạ, a hứ, phán tra, sa-phạ ha"

*)NAMAḤ SAMANTA-BUDDHĀNĀṂ_ BHAÑJA ĀHI PHAṬ SVĀHĀ

_Tức Ấn lúc trước an ở khoảng giữa hai cái vú, tên là **Như Lai Nãi Ấn**. Chân Ngôn là:

"Nẵng mô tam mãn đa một đà nam. Bồng nga chỉ lễ phác"

*)NAMAḤ SAMANTA-BUDDHĀNĀṂ_ BHOGA GṚHAḤ

_Tay phải đem ngón cái đè trên móng ngón giữa, ngón vô danh, ngón út. Dựng thẳng ngón trỏ, dẫn cánh tay dựng cao lên, là **Như Lai Tràng Ấn**. Chân Ngôn là:

"Nẵng mô tam mãn đa một đà nam. Yết Tra

*)NAMAḤ SAMANTA-BUDDHĀNĀṂ_KAṬ

_Tức dùng Tràng Ấn lúc trước, rũ cánh tay hướng xuống dưới, là **Như Lai Ngọa Ấn**. Chân Ngôn là:

"Nẵng mô tam mãn đa một đà nam. A câu lỗ tra"

*)NAMAḤ SAMANTA-BUDDHĀNĀṂ_ AKṚṬ

_Dựa theo Ấn lúc trước, đem cánh tay để nằm ngang nơi ngực, là **Như Lai Hành Ấn**. Chân Ngôn là:

"Nẵng mô tam mãn đa một đà nam. Hồng, nga mộng, úm"

*)NAMAḤ SAMANTA-BUDDHĀNĀṂ_ HŪṂ GAMĀṂ OṂ

_Đem Ấn này an ở trong đầu, là **Như Lai Đầu Câu Ấn**. Chân Ngôn là:

"**Úm, mẫu la-đà nẵng nễ, sa-phạ ha**"

*)OṂ_ MŪRDHANANI SVĀHĀ

_Tay phải đem ngón cái vịn trên móng ngón vô danh, ngón út; dựng thẳng ngón giữa ngón trỏ, là **Như Lai Hiệp Ấn**. Chân Ngôn là:

"Nẵng mô tam mãn đa một đà nam. Úm, hồng khước"

*)NAMAḤ SAMANTA-BUDDHĀNĀṂ_ OṂ HŪṂ KHAḤ

_Tay phải đem ngón cái đè trên móng ngón trỏ, ngón út; dựng thẳng ngón giữa ngón vô danh, là **Như Lai Nhãn Ấn**. Chân Ngôn là:

"**Nẵng mô tam mãn đà một đà nẫm. Úm, bát-ra tất địa, yết lê, sa-phạ ha**"

*)NAMAḤ SAMANTA-BUDDHĀNĀṂ_ OṂ PRASIDDHI KARE SVÀHÀ

_Tức Nhãn Ấn lúc trước, hơi co ngón giữa ngón vô danh, là **Như Lai Quang Võng Ấn**. Chân Ngôn là:

"Nẵng mô tam mãn đa một đà nam. Úm, nhập-phạ lị ni, sa-phạ ha"

*)NAMAḤ SAMANTA-BUDDHĀNĀṂ_ OṂ JVALIṆI SVĀHĀ

_Tay phải đem ngón cái đè trên móng ngón trỏ, dựng thẳng ba ngón còn lại rồi hơi co lại, là **Như Lai Quang Diệm Ấn**. Chân Ngôn là:

"**Nẵng mô tam mãn đa một đà nam. Úm, hồng hồng ma ma, phán tra, sa-phạ ha**"

*)NAMAḤ SAMANTA-BUDDHĀNĀṂ_ OṂ HŪṂ HŪṂ MAMA PHAṬ SVĀHĀ

_Dựa theo Quang Diệm Ấn lúc trước, duỗi ngón giữa khiến hơi co lại. Ngón út, ngón vô danh dựa theo lúc trước, là **Như Lai Thần** (cái môi) **Ấn**. Chân Ngôn là:

"**Nẵng mô tam mãn đa một đà nam. A a, phạ phạ, hám**"

*)NAMAḤ SAMANTA-BUDDHĀNĀṂ_ A A VA VA MAṂ

_Tay phải đem ngón cái co vào trong lòng bàn tay, kèm giương 4 ngón còn lại, ngửa lòng bàn tay hướng lê trên , gọi là **Như Lai Thiệt** (cái lưỡi) **Tướng Ấn**. Chân Ngôn là:

"**Nẵng mô tam mãn đa một đà nam. Úm, nẵng la ni, bạn nhạ, hồng, phán tra, sa-phạ ha**"

*)NAMAḤ SAMANTA-BUDDHĀNĀṂ_ OṂ DALANE BHAÑJA HŪṂ PHAṬ SVĀHĀ

_Ngửa hai lòng bàn tay, đem tay phải đè trên tay trái, an bên dưới rốn, là **như Lai Tam Ma Địa Ấn**. Chân Ngôn là:

"**Nẵng mô tam mãn đa một đà nam. Úm, A để xá dã, vĩ yết-la di, sa-phạ ha**"

*)NAMAḤ SAMANTA-BUDDHĀNĀṂ_ OṂ ADHIŚĀYA VIKRAME SVĀHĀ

_Dựa theo Định Ấn lúc trước, an ngang trái tim, là **Nhất Thiết Như Lai Quá Khứ Vị Lai Hiện Tại Kim Cang Diệm Tâm Ấn**. Chân Ngôn là:

"**Nẵng mô tam mãn đa một đà nam. Hồng, nhập-pha la, nhập-phạ la, khẩn tra-lân tổ**"

*)NAMAḤ SAMANTA-BUDDHĀNĀṂ_ HŪṂ JVALA JVALA GANṬRĀṂTU

Kim Cang Thủ! Đây gọi là **Kim Cang Diệm Nhất Thiết Tam Ma Địa Minh Vương** không thể trái vượt. Tất cả Trời, Rồng, Dược Xoa, Càn Thát Bà được địa vị Bồ Tát cũng không thể trái vượt, huống chi là hữu tình, bậc có oai đức khác.

_Giương tay trái che ở dưới rốn, mở ngửa tay phải đè trên lưng tay trái, gọi là **Như Lai Mã Âm Tàng Mật Ấn**, Chân Ngôn là:

"Nẵng mô tam mãn đa một đà nam. Úm, nỗ tra nỗ tra, sa phổ tra sa phổ tra, vĩ nại ra bá nễ, bát ra mạt na, thân na nễ, tần na nễ, hồng phán tra, sa-phạ ha"

*)NAMAḤ SAMANTA-BUDDHĀNĀṂ_ OṂ_ DUṢṬA DUṢṬA, SPHOṬA SPHOṬA, VIDARA-PĀṆI PRAMARDANA, CCHINDANA BHINDANA, HŪṂ PHAṬ SVĀHĀ

_Tay phải nắm Quyền khiến chẳng hiện móng ngón tay, chỉ có móng ngón giữa hiện ra, gọi là **Như Lai Tọa Xứ Ấn**. Chân Ngôn là:

"Nẵng mô tam mãn đa một đà nam. Ải ca lê nẵng, ca lê, hiến đà, chỉ đát lô na ra ma ni, đồ ni, sa-phạ ha"

*)NAMAḤ SAMANTA-BUDDHĀNĀṂ_ EKA-LENA KARI GANDHA CITRA-UDĀRA, MAṆI-DHĀRA SVĀHĀ

_Dựa theo Ấn lúc trước, ló móng ngón trỏ ra, che da61i móng ngón giữa. Đấy gọi là **Như Lai Bễ Ấn**. Chân Ngôn là:

"Nẵng mô tam mãn đa mẫu đà nam. Úm, đô tha tả, sa-phạ ha"

*)NAMAḤ SAMANTA-BUDDHĀNĀṂ_ OṂ_ DŪṢAYA SVĀHĀ

_Dựa theo Ấn lúc trước, che dấu móng ngón trỏ, ló ra móng ngón vô danh. Đấy gọi là **Phật Từ Tam Ma Địa Ấn**

"Hay sanh Tâm **Đại Từ** (Mahā-maitra)
Hành giả trụ **Từ Định** (Maitra-samādhi)
Vì Hộ trì người ấy
Thế nên Như Lai nói
Đại Chân Ngôn Vương này
Thương xót các hữu tình
Sư tử, giặc đáng sợ
Trong đấu tranh bức bách
Chiến đấu nơi đáng sợ
Nên tụng **Phật Từ Minh**"

Chân Ngôn là:

"Nẵng mô tam mãn đa một đà nam. Ma ha mỗi để lý-da, vĩ hạ lý nam (1) một đà mỗi để-lâm, nẵng ma tả minh (2) tam mẫu đát-ba ninh, bà da nẵng kê (3) ca la, hề vĩ nghiệt-la, hề chế phạ (4) xả đốt-lỗ nan giả, ba la nhạ duệ (5) dã da, ma la mạt-lam, bà nghiệt nam (6) sa tái nễ-dã, ma la phạ hạ nam (7) đa na hàm, chỉ la đái-đa dĩ sử-dã minh (8) vĩ niệm tát phạ la-tha, sa địa kiếm (9) dã na-ma mạt-lam, tát phạ một đà nam (10) la-hạt đan giả, bỉ dã na ma mạt-lam (11) tát đạt ma tả giả, đế thệ nẵng (12) tát tông na thế minh, bá ba kiếm (13) đát nễ-dã tha (14) câu chưng nghĩ nễ (15) câu chưng nghĩ nễ (16) áng câu lý (17) mãng câu lý (18) ma lợi chế ba la nẵng (19) xả phạ lý (20) la khất-sái, la khất-sái, hàm (21) câu ma lý (20) thất-lý ma lý ninh (23) sa-phạ ha (24)'

"Đây là **Phật Từ Ấn**
Là **Tự Thể** chư Phật
Nếu hay thường nhớ niệm
Hành Già làm nghiệp Thiện
Mọi kẻ khó điều phục
Muốn hại, gây chướng nạn
Mau chóng khởi Tâm Từ
Do oai lực **Minh** này"

_Liền dùng Ấn lúc trước, ấn móng ba ngón: trỏ, giữa, vô danh; ló móng ngón út, là **Như Lai Vô Cấu Ấn**. Chân Ngôn là:

"Nẵng mô tam mãn đa một đà nam. Hồng. mẫu ra đà ninh, hộ lỗ, hồng phán tra, sa-phạ ha"

*)NAMAḤ SAMANTA-BUDDHĀNĀṂ_ HŪṂ MŪRDHANE HURU HŪṂ PHAṬ SVĀHĀ

"Khi Hành Giả **khiết thực** (ăn uống)
Dùng **Minh** này gia trì
Trước tụng, sau đó ăn
Thsa6n tịnh, thịnh sức lửa
Các tội đều trong sạch
Đắcđược không ngăn ngại
Ở lúc ăn, hết thảy
Các chướng nạn dấy lên
Thảy đều khiển trừ hết
Dùng **Phật Vô Cấu Ấn**"

_Dựa theo Ấn lúc trước, ẩn móng ngón út ấy, ló móng ngón cái ra, gọi là **Như Lai Cam Lộ Ấn**. Do kết Ấn này cho nên hay được Minh giải thoát. **Như Lai Cam Lộ Chân Ngôn** là:

"Nẵng mô tam mãn đa một đà nam. Úm, ấn nghĩ ninh, bộ đa ninh, sa-phạ ha"

*)NAMAḤ SAMANTA-BUDDHĀNĀṂ_ OṂ_ AṄGAṆA PŪTANA SVĀHĀ

_Hai tay đều đưa ngón cái vào lòng bàn tay, nắm chặt lại làm Quyền, đem hai Quyền hợp nhau, gọi là **Như Lai Sư Tử Hống Ấn**

"Mọi loại việc kỳ đặc
Ý mong cầu đều làm
Do trì Đảnh Luân Vương
Hay thành biện tất cả"

Chân Ngôn là:

"Nẵng mô tam mãn đa một đà nam. Úm, kiếp tì la, nhạ trí ra, hồng phán tra, sa-phạ ha"

*)NAMAḤ SAMANTA-BUDDHĀNĀṂ_ OṂ_ KAPILA JAṬILA HŪṂ PHAṬ SVĀHĀ

_Chắp hai tay lại, giữa trống rỗng (hư tâm hợp chưởng). mười ngón tay bên phải đè bên trái trợ cài chéo nhau, gọi là **Cát Tường Ấn** cũng có tên là **Sa-phạ sa-để ca Như Lai Cát Tường Ấn**, hay thành tướng Đại Nhân.

Chân Ngôn là:

"Nẵng mô tam mãn đa một đà nam. Từ"

*)NAMAḤ SAMANTA-BUDDHĀNĀṂ_ JI

_Liền dùng ngay Ấn này
Đều mở mười ngón tay
Hợp ngón út, ngón cái
Còn lại đều hơi co
Ấn đấy như hoa sen
Tên là **Liên Hoa Ấn**
Như Lai Cát Khánh Ấn
Được Phước Đức, nghĩa lợi

Được phước vua, Phước khác
Phước hữu tình **Địa Cư**
Liền thành Đại Cát Tường
Hành Giả chẳng nên nghi"
Chân Ngôn là:
"Nẵng mô tam mãn đa một đà nam. Úm, tô mạt-lộ hám-di, la khất-sái-minh, sa-phạ ha"
*)NAMAḤ SAMANTA-BUDDHĀNĀṂ_ OṂ_ SUBRAHME LAKṢMI SVĀHĀ
"Thành tựu Phước chẳng hư
Được phước đức Đại Vương"

_Dựa theo Ấn lúc trước, như hoa sen chưa nở, nên kết ngang trái tim, tên là **Bát Nhã Ba La Mật Ấn**
"Minh này, oai đức lớn
Là mẹ tất cả Phật
Thường nói các Phật Đạo
Quá, hiện với vị lai
Tất cả các Phật Mẫu
Ấn đấy, oai lực lớn"
Chân Ngôn là:
"Nẵng mô tam mãn đa một đà nam. Úm, du lỗ để, sa mật-lý để, vĩ nhạ duệ, sa-phạ ha"
*)NAMAḤ SAMANTA-BUDDHĀNĀṂ_ OṂ_ ŚRŪTI SMṚTI VIJAYE SVĀHĀ
Kim Cang Thủ! **Bát Nhã Ba La Mật Minh** này. Tất cả Phật, Bồ Tát, Bích Chi, Thanh Văn trong quá khứ, hiện tại, vị lai… tất cả đều tu Bát Nhã Ba La Mật, được thành Phật Thế Tôn đều từ Bát Nhã Ba La Mật sanh ra, đều tu tập Bát Nhã Ba La Mật, thảy đều chứng Đại Bồ Đề.

_Dựa theo Ấn lúc trước, co song song hai ngón cái vào lòng bàn tay, là **Như Lai Đại Bi Ấn**, Chân Ngôn là:
"Nẵng mô tam mãn đa một đà nam. Úm, đát-lăng nghĩ ninh, sa-phạ ha"
*)NAMAḤ SAMANTA-BUDDHĀNĀṂ_ OṂ_ TĀRĀṂGIṆI HŪṂ PHAṬ SVĀHĀ

_Liền dùng Ấn lúc trước, đều co ngón cái vào lòng bàn tay, đều khiến trụ dính bên dưới gốc ngón út, đấy là **Như Lai Tất Ấn**. Chân Ngôn là:
"Nẵng mô tam mãn đa một đà nam. Úm, na-bộ nghĩ ninh, bát-ra niệp bả-đá, sa-phạ ha"

_Dựa theo Tất Ấn lúc trước, đem hai ngón cái đều trụ ở gốc ngón vô danh, đấy gọi là **Như Lai Khõa Ấn**. Chân Ngôn là:
"Nẵng mô tam mãn đa một đà nam. A đát-lê, đát-lê, ốt đát-lê, phộc nhật-ra, mẫu khất-sử ni, sa-phạ ha"
*)NAMAḤ SAMANTA-BUDDHĀNĀṂ_ A_ TĀRE TĀRE TUTTĀRE, JVALA MOKṢAṆE SVĀHĀ.

_Dựa theo Khõa Ấn lúc trước, đem hai ngón cái trụ dưới gốc ngón giữa, gọi là **Như Lai Túc Ấn**. Chân Ngôn là:

"Nẵng mô tam mãn đa một đà nam. Úm, phạ nhật-ra, thương câu la, bộ sử đế, na ra, nhập-phạ la, hồng, sa-phạ ha"

*)NAMAḤ SAMANTA-BUDDHĀNĀṂ_ OṂ_ VAJRA SAṂKULA BHŪṢITE DHARA JVALA HŪṂ SVĀHĀ.

Bấy giờ, Đức Thế Tôn bảo Kim Cang Thủ Bí Mật Chủ rằng: "Kim Cang Thủ! Nhóm Đại Ấn này từ thân phần của tất cả Như Lai tuôn ra tướng Đại Trượng Phu trang nghiêm

Này Thiện Nam Tử! Nhóm Ấn đó là điều mà tất cả Như Lai đã nói, mỗi một Ấn dùng trăm ngàn câu chi Ấn làm quyến thuộc, đều từ chi phần của Như Lai sanh ra. Ở thời Mạt Pháp sau này, hữu tình ít Tuệ chẳng thể giết hết Phước Lợi ấy"

Nói **Già Tha** (Kệ Tụng) là:

"Nếu thành Minh Vương này
Vì lợi ích ấy nên
Nay Ta sẽ lược nói
Ông cần phải thọ trì
Khiến được rộng lưu bày
Ấn đó tên Đại Ấn
Có sức oai thần lớn
Khiến hữu tình **Mạt Pháp**
Tu trì nơi **Thiện Phẩm**
Nếu nhóm nam nữ thiện
Thường hay kết Ấn này
Gia trì nơi thân mình
Thành tựu Đại Chân Ngôn
Nhóm Luân Vương Phật Đảnh
Sẽ được vô lượng Phước
Rồi được trăm ngàn loại
Tất cả tội đều diệt
Tất cả Phật Bồ Tát
Thương xót đều yêu nhớ
Thường được Túc Mạng Trí
Các Căn đều tròn đủ
Tâm cũng chẳng sai lầm
Tất cả các nhóm Phật
Thảy đều cùng nhiếp thọ
Thọ mạng được lâu dài
Xa lìa các bệnh tật
Khiến chúng sanh tỏ rõ
Tế độ các nẻo ác
Thông Tuệ, đủ tinh tấn
Oai Đức thường cần dũng
Sẽ sanh vào Thắng Tộc
Đủ các kỹ nghệ khéo
Hay chữa các bệnh tật
Nay Ta chỉ lược nói
Tất cả Phật gia trì

Liền thành Đại Trượng Phu
Nếu thường trì Đại Ấn
Thường ở ngay thân mình
Xưng tên mà thọ trì
Xa lìa các chướng nạn
Các tội đều tiêu diệt
Các Phật Đảnh đều thành
Chứng được thân Như Lai"

Này Kim Cang Thủ! Tất cả Pháp kết Ấn Tướng của Đại Ấn chân thật của Như Lai Tộc, vì lợi ích cho hữu tình thuộc Phật Đảnh Bộ, nên nay Ta, Thích Ca Mâu Ni tuyên nói"

Bồ Đề Tràng Sở Thuyết Nhất Tự Đảnh Luân Vương Kinh

CÁC PHÁP THÀNH TỰU
PHẨM THỨ CHÍN

Bấy giờ, Đức Phật Thích Ca Mâu Ni quán sát Đại Chúng, vì hữu tình đời vị lai bảo Kim Cang Thủ Bí Mật Chủ rằng: "Bí Mật Chủ! Đời đương lai sau này: Hữu tình biếng nhác lười biếng, chẳng tin tấn nơi Thiện Pháp, không có nhàn rỗi, nhiễm dính tham ái, chẳng thể đối với Nguyện rộng lớn mà cầu thành tựu, thương xót, lợi ích cho hữu tình ấy. Hoặc Bà La Môn sanh ở Thắng Tộc, hoặc người thuộc Tộc Tính của Sát Lợi có niềm tin trong sạch với phát Tâm Bồ Đề, người yêu thích tu Chân Ngôn lợi ích cho nhóm hữu tình như vậy thì Ta vì họ lược nói Chân Ngôn Minh Vương, Công Đức của Phật Đảnh Chuyển Luân hay đập tan tất cả Trời, Rồng, Dược Xoa, A Tô La… điều phục hữu tình cũng hay khiến chết, khiến khô héo, khiến xua đuổi, khiến ghét ác, khiến cấm chỉ, khiến hư hoại, khiến đập tan… Tất cả Phật Bồ Tát đã khen ngợi Thần Lực oai đức lớn, khiến làm Tam Ma Địa không có gì so sánh bằng để tu hành, khiến siêu việt tất cả Ma Đạo, hiện bày tượng **sắc hình** của **Thiên Trung Thiên Phật**. ở vô lượng kiếp chẳng thể nói Đại Giáo Vương này, vô lượng trăm câu chi kiếp chẳng thể nói hết bờ mé của Công Đức ấy. Nay Ta lược chút phật mà nói. Kim Cang Thủ hãy lắng nghe! Khéo lắng nghe! Rất khéo lắng nghe! Tác ý cho thật khéo!"

Khi ấy, Đức Phật nói **Già Tha** rằng:
"Ta nói phương tiện khác
Tất cả Phật đã nói
Lợi ích các hữu tình
Ở trăm nhiều vô lượng
Là nơi các Như Lai
Cũng đều nói như vậy"

Nếu có người vừa mới tụng Chân Ngôn Vương này thì lìa được tất cả sợ hãi. Nếu hay thường tụng thì tất cả Ma thảy đều xa lìa. Tất cả tội, tất cả việc làm ác đều được tiêu diệt.

Như trên đã nói **vẽ tượng**, tùy ở trước mặt một Tượng, ba thời tắm gội, ba thời thay áo, ba thời dùng Nghi Quỹ tương ứng, tụng 26 lạc xoa biến. Sau khi biến số kết thúc, từ ngày mồng một của kỳ Bạch Nguyệt bắt đầu, một ngày tụng 1008 biến cho đến khi trăng tròn đầy. Lấy hoa **Tô Ma Na** kết làm cái trướng, dùng Đàn Hương xoa tôn Mạn Đà La khoảng ba khuỷu tay. Dùng mọi loại hương xoa bôi, hoa, hương đốt, thức ăn uống. Dùng bơ làm đèn, thắp một ngàn chén đèn.

Vào ngày trăng tròn đầy của kỳ Bạch Nguyệt, có **Tỳ Xá Khư** (Viśākhā: **Đê** Tú) trực, kết Kim Cang Già Phu niệm tụng, cho đến khi hiện ra bốn loại tướng là: tiếng

sấm trong mây (vân lôi thanh), trong Đạo Tràng: phan hoa lay động, tượng Phật phát ra ánh sáng, tượng Phật lay động. Thấy tướng như vậy thì nơi vật thành tựu ở bên trong, liền được thành tựu.

Nếu tụng một câu chi biến liền thành **Tiên Hành**, tụng hai câu chi biến thành **Đại Tiên Hành**, tụng ba câu chi biến hay thành biện tất cả việc, tụng bốn câu chi biến thì tất cả hàng Trời, Rồng, Dược Xoa, Càn Thát Bà, A Tô La, Ngiệt Lộ Trà, Khẩn Na La, Ma Hô La Già… đều được nhiếp phục, thành Đại Tất Địa.

Ở bên bờ sông Hằng, hoặc ở bờ biển, làm **Tốt Đổ Ba** (cái tháp) khoảng một gang tay của Đức Như Lai. Ở trước mỗi một Tốt Đổ Ba, đem hương hoa cúng dường, tụng 7 câu chi biến, tức cái tháp cuối cùng phóng ánh sáng. Phóng ánh sáng xong, ánh sáng ấy nhập vào thân của Hành Giả rồi ẩn mất, tức trong khoảng sát na, ở tất cả Thế Giới không có một hữu tình, Dược Xoa nào ngang bằng với người ấy được.

"Thiên Đế Thích mau đến
Phạm Thiên và quyến thuộc
Với **Lạc Biến Hóa Thiên**
Với **Hóa Tự Tại** khác
Tịnh Cư, Cứu Cánh Thiên
Kèm bậc oai đức lớn
Sát na tụ tập đến
Nơi người thành tựu ấy
Hết thảy các Trời, Rồng
Cảm hóa khiến điều phục
Khoảng sát na, Trời ấy
Tuôn mưa mọi loại hoa
Cho đến ngục Vô Gián
Thảy đều được trong mát"

Bấy giờ, người tu hành, khoảng sát na thì **Chế Để** (Caitye: tháp miếu) của Đức Như Lai phóng ánh sáng, sau đó thân của mình thành Đại Oai Đức, thành Đại Thần Thông. Ở trong Trời, ánh sáng oai đức như màu vàng đúc, dung mạo như tướng Đồng Tử 16 tuổi, được tất cả Như Lai nhiếp thọ, được Đại Trí Tuệ, tùy **Ý Thân Thông** như ý mau chóng như cơn gió, ánh sán g của thân lất át các Thiên Chúng khác.

Nếu có người nhìn thấy người thành tựu ấy, hoặc người thành tựu nhìn thấy kẻ kia thì thảy đều cùng nhau bay trên hư không, làm **Đại Trì Minh Tiên Vương** dùng vô lượng trăm ngàn **Trì Minh** (Vidya-dhāra) làm quyến thuộc, du lịch vô lượng Thế Giới, dùng ánh sáng của thân chiếu sáng tất cả người thành tựu.

Vừa mới suy nghĩ thì tất cả thảy đều thành biện, đi đến chỗ của Đế Thích thì được Đế Thích chia cho nửa tòa ngồi. không có ai ngang bằng được. Dung mạo dũng kiện, Trí Tuệ, oai đức không có ai ngang đồng được. Do nhân duyên này, đắc được phương tiện khéo léo của Bồ Tát, điều phục hữu tình đắc được khéo léo, trụ ở vô lượng Đại Kiếp thấy vô lượng Đức Phật hiện ra ở đời.

"Ở trong, Phật hiện ra
Đại Bất Tư Nghị ấy
Người Trời đều cúng dường
Đắc được thân tinh tấn
Trí Tuệ cũng như thế
Thần Thông cứu hữu tình
Ngang đồng Phật Luân Vương

Tu trì **Thắng Chân Ngôn**
Đều trừ diệt các tham
Đắc được **Nhân Trung Tôn**”

Bí Mật Chủ! Tu hành phương tiện này, có Đức Như Lai tên là **Bảo Hỏa** từng làm thân người, với **Bảo Tràng** Như Lai, **Quang Minh Tự Tại Vương** Như Lai… vô lượng Như Lai của nhóm như vậy đều được thành tựu. **Quán Tự Tại** Bồ Tát, **Bất Động Bộ Siêu Việt** Bồ Tát, **Mạn Thù Thất Lợi** Bồ Tát… vô lượng Đại Bồ Tát của nhóm như vậy khi làm thân người thời đắc được thành tựu, cầu Đại Bồ Đề

Bí Mật Chủ! Như ông khi làm thân người thời từng tu **Phật Nhãn Đại Minh** này. Dùng **Khổ Hạnh** khó hành, dùng đại tinh tấn đắc được thành tựu. Vì thương xót Thế Gian cho nên Đức **Kim Cang Tràng Như Lai** hiện ra ở đời, khi Chánh Pháp mạt, lúc rất đáng sợ (đại bố úy)…như vậy Chân Ngôn Vương này đối với Vô Thượng Bồ Đề thì người có quyết định bền chắc được thành tựu.

_Nay Ta lại nói thành tựu sự nghiệp khác. Tùy chọn lấy một Tượng, ở trước tượng tụng 10 lạc xoa biến, Khi niệm tụng kết thúc thời vào ngày trăng đầy, một ngày một đêm chẳng ăn, đem hạt cả trắng (bạch giới tử) để ở trong nước, tụng 1008 biến, rưới vảy mười mười phương, liền thành kết Mạn Trà La Giới.

Ở trước tượng, dùng mọi loại thức ăn uống cúng dường rộng lớn, ở trên lá sen để Ngưu Hoàng hoặc Hùng Hoàng, ngồi Kiết Già, hộ thân, gia trì vào thuốc niệm tụng, cho đến khi thành tựu ba tướng. Nếu hiện tướng ấm áp thì tất cả chúng sanh được điều phục, quy kính. Hiện tướng khói thì thành tựu An Đát Na. Nếu hiện tướng ánh sáng, lấy xoa bôi trên thân thì thân sáng như mặt trời mới mọc, hiện tướng 16 tuổi, tóc cuốn xoắn như vỏ ốc màu xanh biếc, có vô lượng Trì Minh Tiên vây quanh, liền thành Đại Trì Minh Tiên, sống lâu một Đại Kiếp

Phần Bạch Nguyệt của tháng Thần Thông (tháng 1, tháng 5, tháng 9): ba thời tắm gội, ba thời thay áo, y theo Nghi Quỹ ba thời tỏ bày **Sám Hối, Tùy Hỷ, Khuyến Thỉnh, Phát Nguyện, Hồi Hướng**. Một thời riêng tụng 1008 biến cho đến đêm trăng tròn đầy, một ngày một đêm chẳng ăn. Liền chọn lấy **Ứng Lượng** mà **Tỳ Nại Gia** (Vinaya: Giới Luật) của Bật Sô đã nói: tạo làm cái bát, Cà Sa, Tích Trượng… tùy chọn lấy một việc, một ngàn **Tam Ba Đa** (Samāpta: thành tựu, kết thúc) Hộ Ma. Ở trước tượng làm mọi loại cúng dường rộng lớn, chọn lấy vật đã thành tựu để ở trong Đàn, hộ vật ấy, niệm tụng cho đến khi phát ra ánh sáng. Nếu là áo Cà Sa với Tăng Già Lê liền mặc vào. Cái bát với tích trượng liền dùng tay cầm nắm, tức liền bay lên hư không, thành Trì Minh Tiên, dạo đến cõi nước Phật khác, hay làm đại biến hóa, sống lâu một Đại Kiếp.

_Lại dùng lượng một gang tay của Đức Như Lai, làm ba mươi vạn cái Tốt Đổ Ba (cái tháp). Cịn một cây kiếm không có tỳ vết. Tùy chọn lấy một Tượng, trước tiên vào phần Bạch Nguyệt của tháng Thần Thông: ngày 8 hoặc ngày 15 làm Tam Ba Đa Hộ Ma, gia trì vào cây kiếm, ở trước tượng cúng dường rộng lớn, ngồi trên cái chiếu cỏ tranh. Dùng tay phải cầm cây kiếm mà trì niệm tụng, cho đến khi trong hư không phát ra tiếng, nói lời này “Đã thành tựu”. Sau đó, tượng ấy phóng ánh sáng, ánh sáng ấy chiếu soi Hành Giả, sau đó tiếng trống vang lên. Tức A Tô La Nữ vây quanh người tu hành dùng làm quyến thuộc. Tức bay lên hư không, thành Đại Trì Minh Vương Tiên, hay hiện mọi loại hình trạng, đi lại tự tại, hay quán sát Thế Giới khác không có ngăn ngại, sống lâu một Đại Kiếp.

_Lại ở trên đảnh núi cao, an tượng Phật. Ăn rễ, cọng, quả trái… tụng 21 vạn biến, sau đó dùng sắt **Bổ Sa** làm bánh xe, hoặc cái bát để cát. Nên khiến người thợ có các căn tròn đủ làm tượng. Làm xong, liền đến cung A Tô La, an trí Tượng Phật ở cửa

cung, cùng với **Trợ Bạn** đối trước tượng, lúc đó tiêu đốt cây **Khư Đà La** để nhóm lửa. Ngồi trên cái chiếu cỏ tranh, dùng tay phải cầm bánh xe, lấy dầu hạt cải (giới tử du) hòa với lá **Mộc Hoạn** Hộ Ma 10 vạn biến thì tất cả then khóa của A Tô La bị phá hoại. Lại tụng 10 vạn biến Hộ Ma tức trong cung A Tô La bốc lửa sáng rực. Lần thứ ba tụng 10 vạn biến thì tất cả A Tô La Nữ ra bên ngoài hang, cầu xin người tu hành: "Bậc **Cần Dũng Trượng Phu** sai khiến chúng tôi làm việc gì?" Vào trong cung này thọ dụng **Dục Lạc** vi diệu, kèm theo Trợ Bạn cùng vào. Còn lại, người chưa vào Tam Muội Gia Đàn thì đừng cho vào, nếu đột nhiên đi vào thì kẻ ấy bị tổn hại mà chết, bởi vì người ấy chẳng biết **Tam Muội Gia** (Samaya)

Vào ở trong cung, cầu cây kiếm thành tựu, bánh xe thành tựu hoặc vật thành tựu khác. Người ấy được vật đó thì làm Đại A Tô La Trì Minh Tiên Vương, làm chủ của hết thảy vật thành tựu trong cung A Tô La. Vị Trì Minh Tiên ấy có vô lượng A Tô La Nữ dùng làm quyến thuộc, du lịch Thế Giới này thành thân Đại A Tô La, cai quản tất cả A Tô La, được Đại A Tô La Vương lễ kính. Người ấy hay hóa ra mọi loại thân của Đại A Tô La, sống lâu một Đại Kiếp. Người đi theo vào đấy đều sống lâu một Kiếp.

Người thành tựu ấy vừa mới nhớ niệm tụng Luân Vương Chân Ngôn này thì bánh xe của **Na La Diên** kia bị phá hoại. Muốn được bánh xe ấy như cũ thì tùy theo ý được thành. Ở thời Giáo Pháp của Đức **Ca Diệp Ba Phật Đẳng Giác** thời có tên gọi là **Trì Luân Minh Vương**, được bánh xe thành tựu, cầm bánh xe mà đi ra. Dùng nhân duyên này mà gọi là **Trì Luân Minh Vương**, khiến hiện tại ở Thế Gian sanh nioe62m tin trong sạch sâu xa, làm Ư Bà Tắc Ca (cận sự nam) của Phật".

Khi ấy, Đức Thế Tôn nói **Già Tha** (Kệ Tụng) là:
"Lại nói thành tựu khác
Phật trước kia đã nói
Ta ở thời xa xưa
Từng làm người buôn bán
Khổ nhọc, đại tinh tấn
Làm **thành tựu** vi diệu
Ngày nay, Ta tuyên nói
Ta tên là **Lộ Ma**
Là vua trong **thành tựu**
Ta ở **Bản Sanh** xưa
Vì các **Bật Sô** (Tỳ Kheo) nói
Thương xót các hữu tình"

_Lại như Quỹ Nghi lúc trước, ở bên bờ sông lớn, hoặc bên bờ biển lớn, làm 1008 cái Tốt Đổ Ba lớn bằng một gang tay của Như Lai. Đối trước cái tháp này, ở trước mỗi một tháp dùng hương hoa cúng dường, tụng Chân Ngôn mười vạn ba ngàn biến.

"Ngay lúc làm tháp thời
Được hiện tướng cát tường
Sắt **Bổ Sa** làm Luân (Cakra: bánh xe)
Khiến người thợ đoan nghiêm
Vành (vành bánh xe) bén không tỳ vết
Sáu căm ngắn một gang
Để ở trong Ngũ Tịnh
Tam Ba Đa Hộ Ma

_**Phần Bạch** (kỳ Bạch Nguyệt) tháng Thần Thông
Bạn tốt có Giới Hạnh
Nên tu như **Kiếm Pháp** (Pháp của cây kiếm)
Cho đến phát lửa sáng
Người Cát Tường Trì Minh
Liền thành các **Nghiêm Cụ** (vật dụng trang nghiêm)
Thân lớn dạo tự tại
Oai đức, đủ Thần Thông
Bạn tốt, Đại Trượng Phu
Du lịch các Thế Giới
Đại Lực trụ một kiếp
Làm Đạo Sư chúng sanh"

_Lại nói Pháp **Đại Thành Tựu**, Nên làm Pháp **Tiên Hành**, ở bên bờ sông lớn, hoặc bờ biển, để tượng Phật rồi đối trước mặt tụng một câu chi biến. Sau đó làm mười vạn sáu ngàn cái Tốt Đổ Ba, liền nhập vào Thành Tựu.

Lại nói **Già Tha rằng:**
"Chẳng chọn ngày với **Tú** (Nakṣatra)
Cũng chẳng hạn **Trai Giới**
Lấy **Nhiệp-Phạ** (Śava:thi thể người chết chưa lâu) chưa hoại
Thành tựu **Mê Đát La** (Vetala)
Rửa sạch rồi nghiêm sức
Mão hoa với quần áo
Y **Nghi** cầu Tất Địa
Nhiếp Phạ (Śava) kia đứng dậy
Không sợ, y Nghi Quỹ
Bạn tốt, khéo tác ý
Hỏi việc **Thiện, Bất Thiện**
Thuốc **Trường Sanh**, Thủy Ngân
Pháp sang quý, ẩn hình
Tất cả các phương tiện
Đã hỏi, đều chỉ bày
Niệm tụng rất công phu
Luân Vương Đại Lực Minh
Liền làm **Phụng Giáo Sứ**
Hay cho các Tất Địa
Phụng Giáo đã thành xong
Đắc được các Tất Địa
Thường theo ở hai bên
Đại Lực mà du hành
_Hoặc ở trong miệng ấy (miệng của Nhiếp Phạ)
Nên để bột sắt mịn
Tức liền lè lưỡi ra
Dài dần như sen xanh
Dùng đao bén mà cắt
Người tu hành ân cần
Liền thành **Kiếm Trì Minh**
Thân màu mặt trời mọc
Liền đến đỉnh Tu Di (Tu Di phong)

Kèm **bạn**, bậc đại lực
Thiên Chúng thảy đều sợ
Tâm hoảng hốt kinh hãi
Vây quanh làm quyến thuộc

Đế Thích cho nửa tòa
Nghe oai đức Như Lai
Sáu mươi ngàn câu chi
Đều chịu làm quyến thuộc
Làm **chủ** các chúng ấy
Thảy đều đại oai dũng
Đại oai, đại sí thịnh
Đại Quyến Thuộc kỳ đặc
Loại của nhóm như vậy
Các Thiên Tử oai đức
Đến đâu (hành xứ) thường vây quanh
Oai lực như Đại Vương
Liền đến ở ngàn cõi
Dùng sức Đại Thần Thông
Lại động ngàn **Di Lô** (núi Tu Di)
Với động câu chi núi
Kèm ngàn **Thiệm Bộ Châu**
Với động trăm ngàn cung
Tất cả khiến lay động
Dùng ánh sáng chiếu soi
Ở trong các Địa Ngục
Dùng sức Đại Thần Thông
Ban cho thức ăn uống
Đắc được Trí vi diệu
Oai đức như Thiên Vương
Nghiêm thân đủ cát tường
Thiên Nữ đều vây quanh
Thân vi diệu, đại oai
Sắc thân như sen xanh
Sát Na đều du lịch
Vô lượng các Thế Giới
Sẽ trụ một ngàn kiếp
Thường cúng dường chư Phật
Kiếp Hỏa chẳng thể đốt
Cùng các Đại Quyến Thuộc
Liền đến Thế Giới khác
Mọi loại nhóm như vậy
Dùng Công Đức trang nghiêm
Ấy tức thành Bồ Tát
Cứu giúp các hữu tình
_Lại nữa, người trì tụng
Tăng niệm tụng gấp đôi
Nên làm Tốt Đổ Ba (tháp)
Mười vạn sáu ngàn cái

Theo khuỷu tay Như Lai
Ở trong miệng **Nhiếp Phạ**
Nên để bột báu mịn
Niệm tụng không gián đoạn
Tức ở ngay trên lưỡi
Hiện **Chân Đa Ma Ni** (Cintāmaṇi: Ngọc Như Ý)
Sáng rực, oai đức lớn
Ân cần làm gia hộ
Liền lấy báu kỳ đặc
Do được báu này nên
Liền thành **Bảo Trì Minh**
Tự tại làm Đại Vương
Trì Minh Tiên cầm kiếm
Thường hộ vệ người ấy
_Lại ở trong miệng, để
Cháo sữa hòa với bơ
Muốn đứng dậy, nôn ra
Hành Giả chẳng tạp loạn
Hứng lấy, để **ngõa khí** (vật bằng sành)
Hoặc bạc, đồng tôi luyện
Cùng với **bạn** gia trì
Cho **bạn** rồi cùng ăn
Liền thành oai đức lớn
Sống lâu một Đại Kiếp
Liền thành Trì Minh Tiên
_Hoặc tay an ở miệng
Hành Giả liền niệm tụng
Từ miệng ló **hương triện**
Hành Giả nên nắm Quyền
Như trước cầu thành tựu
Nếu tướng ấm áp hiện
Dùng **Quyền** nghĩ mọi người
Hữu tình với vô tình
Thảy đều được kính yêu
Dùng **quyền** chẳng nên nghĩ
Hoặc ứng trong miệng đó
Nếu được thấy lữa hiện
Thì người tu hành ấy
Tên là **Quyền Trì Minh**
_Tiếp, nói Đại Thành Tựu
Liền đến ao hoa sen
Nên làm Pháp **Tiên Hành**
Để tượng Phật ở vách (vách tường)
Hành Giả chẳng loạn tâm
Vì Phước lớn nên tu
Tâm buông xả, bố thí
Hoa sen tẩm Lạc, Mật
Cùng với tẩm nhóm bơ
Hô Ma năm lạc xoa

Tượng đó: động tay, mắt
Nên biết được thành tựu
Liền được làm Ấp Chủ
Xa lìa tất cả việc
_Hộ Ma mười vạn biến
Tức làm người Phước lớn
Hộ Ma **hăm mốt** (21) vạn
Làm các **Địa La Nhạ** (vua của đất đai)
Nói Chánh Pháp độ người
Thích buông xả, bố thí
Tăng gấp đôi, trì tụng
Luân Vương Đại Oai Đức
Thành biện tất cả Nghiệp
Quyết định, đừng nghi ngờ
_Nay Ta lại lược nói
Pháp Luân Vương Thành Tựu
Xưa nay đã thành tựu
Tất cả các Phật Tử
Thánh Mạn Thù Thất Lợi
Đắc Đại Thế Bồ Tát
Hư Không Khố Bồ Tát
Ta cũng trì Minh này
Được lìa sợ sinh tử
Được gặp gỡ bạn lành
Đắc được các thành tựu
Ở trong đây, nói là
Phật Đảnh Thắng Chân Ngôn
Đương lai, người thành tựu
Hết thảy trong ba cõi
Không có ai ngang bằng
Vượt sắc tướng, oai lực
Như Phật ở Thế Gian
Thành tựu Đảnh Chân Ngôn
Không có ai hơn được
_Trước nói Pháp thành tựu
Trong Như Lai Thắng Kinh
Hết thảy các Ấn Khế
Trao cho Đức Thế Tôn
Làm thành Chân Ngôn Vương
Ấn đấy không gì bằng
Đại Lực, Đại Oai Đức
Đã nói Pháp thành tựu
Đại kỳ đặc hiếm có
Hết thảy **mười Tự Tại**
Thập Lực Tử đã nói
Nếu cùng đây tương ứng
Hay hoại cả Đế Thích
Huống chi hữu tình khác
Vì kẻ khó điều phục

Mà làm mọi loại Pháp
Nhóm chủng loại như vậy
Như Lai cho thành tựu
Dung **Nghi** Giáo Vương này
Tu tập cầu Tất Địa
Người chẳng thành, khiến thành
Huống chi cầu thành tựu
Do trong Giáo Vương này
Nhiếp nhập tất cả Pháp
Trong **Pháp Nhãn** chư Phật
Nói là **tối thù thắng**"

Bấy giờ, Đức Thế Tôn Thích Ca Mâu Ni Như Lai lại quán sát tất cả Đại Chúng, dùng câu Già Tha bảo Kim Cang Thủ rằng:

"Phật trước, các Tiên **Bảo Kế** nói
Ở Khế Kinh đó, cảnh giác hết
Na La Di Nõa, Nhiếp Phạ La
Minh (Vidya) của Đống Nga Ma Đặng Già
Hết chút phần ấy, cảnh giới dạy
Chẳng phải **Chánh Giáo Tam Muội Gia**
Ta vì **nhiễm y** (tăng phục của Sa Môn) mà tuyên nói
Nơi ngu muội kia với đa văn
Keo kiệt, giận dữ, mỗi mỗi loại
Nơi các Chân Ngôn, các Giáo Pháp
Tà Kiến chẳng bằng các hữu tình
Người của Thế Gian Xuất Thế Gian
Phần nhiều, người ở Thế Gian này
Loại người **thông triết** (thông minh trí tuệ) các **quỹ tài**
Mạt Pháp (Saddharma-vipralopa) gây chướng, cầu **Giác Đạo** (con đường Chính Giác)
Thế nên tương ứng Tam Muội Gia
Gia Hạnh tu tập, cầu thành tựu
Còn ở trong mộng, không ái nhiễm
Trước, biết Chân Ngôn Tam Muội Gia
Nhóm Pháp Mạn Trà La sai biệt
Sau đó, trong Chân Ngôn Luật Nghi
Thân miệng ý nhân theo tương ứng
Dầu nói Chân Ngôn Giáo bí mật
Vẫn mượn **Du Già Quán Hạnh** thành
Ứng Phật Đảnh đó thường tu tập
Trong Chân Ngôn Giáo Pháp Thành Tựu
Chân Ngôn, tiền của các **Khoáng Địa** (đất mỏ)
Hết thảy phương sở của các đất
Ngòai ra, hết thảy **chiêm toán** (xem bói)**, luận**
Phép vua, lý luận với viết vẽ
Y phương (phương thuốc), nghề khéo, nhóm như vậy
Thất cả đều là Thế Tôn nói
Điều phục hữu tình mà hiện bày
Chư Phật trong đây tác Thuyết này

Ba loại Tất Địa mà phân biệt
Pháp Chân Ngôn thanh tịnh xưa nay
Đắc được Nghi Quỹ với Ấn Khế
Ai ở tất cả, dấy ganh ghét
Nghĩa câu Chân Ngôn thảy đều không
Ganh ghét chiêu cảm các chướng nạn
Vướng nơi văn tự, Tâm do dự
Ấy làm Chân Ngôn nhiều phân biệt
Vướng nơi Chân Ngôn duyên cành lá
Chẳng nên cho Luật Nghi ác kia
Nơi Chiên Đà La cũng chẳng nói
Vì nhóm người ấy chẳng thành tựu
Truyền cho người ác, Luật Nghi ác
Pháp tức chẳng thành, hoại thân mình
Với họ, cận thận đừng nên nói
Ràng nhiễm tham dục ắt chẳng thành
Ấy thường vội vàng, chẳng được thành
Nơi việc vội vã không suy xét
Làm sao thành tựu cứu hữu tình
_Trụ **A Lan Nhã** (Araṇya)với núi, đầm
Năm Trần giao tạp, ắt chẳng thành
Đang trụ Tịnh Niệm, tâm lưu tán
Nhóm Hành Giả ấy đều chẳng thành
Thế nên, cần phải chế phục Tâm
Ba loại chê bai, Như Lai nói
Cầu Pháp, hữu tình của đời khác
Tương ứng **Lý** của người trụ Pháp
Tâm làm ba loại hủy báng ấy
Thế Gian không có tạo Thuyết này
Tự Tính mà **đi** (khứ), cũng **chẳng đi** (bất khứ)
Tự Tính nếu thành Chân Ngôn Vương
Tất cả thảy đều chẳng thành sao
Thế nên, Thế Gian có **hai Luận**
Tinh tấn cùng nhau, do nhân Phước
Bởi thế, chẳng nên sanh phỉ báng
Thế Gian: **có** (hữu) **không** (vô) suy nghĩ là
Thánh Thiên bày mọi loại Quỹ Tắc
Trụ đời, thương xót các hữu tình
Không biết **Tính** kém, lỗi đã nhiễm
Ta nói đắc được **Hạ Tất Địa**
Tất cả chư Thiên nên cúng dường
Chẳng nên đến lễ, Ta đã nói
Bởi thế, chẳng nên sanh phỉ báng
Cũng chẳng chê trách với hiềm nghi
Trong vô lượng kiếp chẳng thể nói
Chân Ngôn tối thắng, Hạnh khôn sánh
Ta nói thứ tự **Nghi** ba Bộ
Trong **Giáo** đã nói nhiều chủng loại
Nên làm theo thứ tự, tu hành

Chân Ngôn Giáo Tâm Luân Vương Pháp”

Bồ Đề Tràng Sở Thuyết Nhất Tự Đảnh Luân Vương Kinh

THẾ THÀNH TỰU

PHẨM THỨ MƯỜI

Bấy giờ, Đức Thích Ca Mâu Ni Như Lai nhập vào **Nhất Thiết Chân Ngôn Giáo Chiếu Diệu Nhập Bất Tư Nghị Phật Cảnh Giới Lực Du Hý Tam Ma Địa**. Do nhập vào Tam Ma Địa đó, thời chư Phật Bồ Tát trong hằng hà sa số Thế Giới Phật cũng nhập vào Tam Ma Địa đó

Khi ấy, Kim Cang Thủ thấy Đức Thích Ca Mâu Ni Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác nhập vào Tam Ma Địa đó thì nhiễu quanh Đức Phật bảy vòng, ở trước mặt Đức Phật, cầm chày Kim Cang, quán nhìn Đức Phật Thế Tôn chẳng chớp mắt

Lúc đó, Đức Thế Tôn từ Tam Ma Địa đứng dậy với tất cả Đức Phật kia cũng từ Định xuất ra

Bấy giờ, Đức Phật Thích Ca Mâu Ni từ Định đứng dậy xong, bảo Kim Cang Thủ Bí Mật Chủ rằng: "Này ông, Bí Mật Chủ! Ông hãy lắng nghe! Đại Giáo này là điều mà tất cả Như Lai đã tuyên nói, năm Phật Đảnh Vương phổ thông mà nói hay làm đại kỳ đặc vi diệu, lược nói chẳng rộng kèm với Chân Ngôn. Nếu có người thành tựu tu hành thì người ấy theo thứ tự như Giáo mà được thành tựu"

Đức Thế Tôn nói Thuyết đó xong, lại bảo Kim Cang Thủ: "Trước tiên, ứng với **Nhất Thiết Phật Đảnh Vương Phổ Thông Chân Ngôn Cú Thù Thắng Tam Ma Địa** nói **Chân Ngôn Thân**. Ta nói **Phụng Thỉnh Chân Ngôn** là:

"**Nẵng mô bà nga phạ đổ sắt-ni sa dã (1) ế hề hứ, bà nga vãn (2) đạt ma ra nhạ, bát-ra (3) để xế, ma ma ra-già (4) hiến đà (5) bổ sáp-ba (6) độ ba (7) mạt lân tả hàm giả tì (8) ra khất-sái (9) bát ra để hạ đa (10) ma ra ba-ra khất-ra ma dã (11) sa-phạ ha**"

*)NAMO BHAGAVATE UṢṆĪṢĀYA_ EHYEHI BHAGAVAṂ DHARMA-RĀJA PRATĪCHA MAMA (xưng tên gọi …) ARGHAṂ GANDHA PUṢPA DHŪPA BALIṂṢYA MAÑCA ABHI-RAKṢA APRATIHATA VARA BALA KRAMĀYA SVĀHĀ

Đây là Phổ Thông Nghênh Thỉnh Chân Ngôn, ở trong **Át Già** (Argha) nên để hoa màu trắng mà nghênh thỉnh

_Tiếp đến **Hương Đẳng Chân Ngôn** là:

"Nẵng mô bà nga phạ đổ sắt-ni sa dã (1) y hàm (2) hiến đạm (3) bổ-sáp cam (4) độ cam (5) mạt lâm (6) nễ bán giả (7) bát-ra để xa (8) ha ra ha ra (9) tát phạ một đà (10) địa sắt-sỉ đế (11) đạt ma ra nhạ (12) bát-ra để hạ đa dã (13) sa-phạ ha"

*)NAMO BHAGAVATE UṢṆĪṢĀYA_ IMAṂ GHANDHAṂ PUṢPAM DHŪPAṂ BALIṂ DĪPAṂ CA PRATĪCCHA HARA HARA, SARVA BUDDHA-ADHIṢṬHITE DHARMA-RĀJA APRATIHATĀYA SVĀHĀ

_**Nghênh Thỉnh Hỏa Thiên Chân Ngôn** là:

"Nẵng mô bà nga phạ đổ sắt-ni sa dã, ê hề hứ, đế nho ma lị ninh, ngân nẵng duệ, sa-phạ ha"

*)NAMO BHAGAVATE UṢṆĪṢĀYA _ EHYEHI TEJO-MĀLINĪ AGNAYE SVĀHĀ

Nếu Phát Khiển Hỏa Thiên thì gia thêm câu **"dã hứ dã hứ"** (YĀHI YĀHI)

_Biện Sự Chân Ngôn là:

"Nẵng mô bà nga phạ đổ sắt-ni sa dã. Úm, tra-lỗ, mãn đà, sa-phạ ha"

*)NAMO BHAGAVATE UṢṆIṢĀYA_ OṂ ṬRŪṂ BANDHA SVĀHĀ

Chân Ngôn này, khi làm tất cả sự nghiệp thời nên dùng Hộ Thân, là Đại Chân Ngôn làm nghĩa lợi lớn, cũng gọi là **Nhất Thiết Phật Đảnh Tâm Chân Ngôn**

_Tồi Hoại Chân Ngôn là:

"Nẵng mô bà nga phạ đổ sắt-ni sa dã. Úm, vi chỉ ra nõa, độ nẵng độ nẵng, độ"

*)NAMO BHAGAVATE UṢṆĪṢĀYA_ OṂ_ VIKĪRAṆA DHUNA DHUNA DHUḤ

Đây gọi là **Tồi Hoại Đại Minh Vương Phật Đảnh Chân Ngôn** dùng trừ tất cà **Tỳ Na Dạ Ca** (Vināyaka). Nếu khi bị xâm não thời dùng Chân Ngôn này gia trì vào nước, rưới rốt đảnh đầu. Cũng dùng Hộ Thân, kết Phương Ngung Giới. Nên dùng ở nơi chốn của tất cả sự nghiệp

_Tồi Hủy Phật Đảnh Chân Ngôn là:

"Nẵng mô bà nga phạ đổ sắt-ni sa dã. Tát phạ vĩ cận-nẵng, vĩ đặc-võng sa nẵng, ca la dã, tra-lỗ tra dã, sa-phạ ha"

*)NAMO BHAGAVATE UṢṆĪṢĀYA_ SARVA VIGHNA VIDHVAṂSANA KARAYA TRUṬAYA SVĀHĀ

Dùng Chân Ngôn này hay làm trị phạt người ác khó điều phục, kèm hộ giúp **Trợ Bạn** thủ hộ phương góc. Dùng Đại Chân Ngôn của nhóm như vậy ở Luân Vương Mạn Trà La, bậc oai đức lớn tu Chân Ngôn Hạnh làm tất cả sự nghiệp

Người tu hành, trước tiên nên tác cuy nghĩ này: "Nay Ta trong sạch ở cái thất niệm tụng này, đem hạt cải trắng (bạch giới tử) hòa với tro Hộ Ma, dùng **Tồi Toái Phật Đảnh** gia trì 108 biến. Hoặc dùng **Biện Sự Sự Phật Đảnh** ứng gia trì, rải tro với hạt cải ở cái thất niệm tụng, liền thành **Tịnh Thất**. Tức dùng Chân Ngôn này gia trì vào nước chứa đầy trong cái bình sạch 108 biến, rưới vảy bốn phương. Hoặc dùng **Tự Chân Ngôn Tâm**, hoặc dùng **Tùy Tâm** gia trì liến thành nơi chốn (xứ sở) nhiếp thọ. Dùng **Tồi Hoại Phật Đảnh Chân Ngôn** gia trì vào bốn cây cọc gỗ Khư Đà La (Khadira) 108 biến, rồi đóng ở bốn phương trong Tịnh Thất, tức thành kết **Mạn Trà La Giới**.

_Vô Năng Thắng Phật Đảnh Chân Ngôn:

"Nẵng mô bà nga phạ đổ sắt-ni sa dã, tát phạ đát-ra ba ra nhĩ đa dã. Úm, xa ma dã xa ma dã, phiến đế, nan đế, đạt ma ra nhạ, bà sử đế, ma ha vĩ nễ-dã, tát phạ ra-tha, sa đà ninh, sa-phạ ha"

*)NAMO BHAGAVATE UṢṆĪṢĀYA_ SARVATRA APARAJITĀYA _ OṂ ŚAMAYA ŚAMAYA ŚĀNTI DĀNTI DHARMA-RĀJA BHĀṢITE MAHĀ-BODHI SARVĀRTHA SĀDHAYA SVĀHĀ

Dùng Hiền Bình chứa đầy nước thơm, gia trì 108 biến. Người trì tụng dùng rưới rót lên đảnh của mình, lìa tất cả chướng Tỳ Na Dạ Ca

"Đây là **Vô Năng Thắng**
Phật Đảnh Đại Chân Ngôn
Hay dứt các chướng ngại
Thường làm nơi **Tức Tai**
Hay trừ các mộng ác"

Nay Ta nói Pháp tu hành Công Đức phổ thông của tất cả Đảnh Vương, chọn chút phần mà nói. Nếu vừa mới nghĩ nhớ đến, thành tự thân hộ trì. Tụng ba biến kết búi tóc ở đảnh. Dùng tro hoặc hạt cải trắng gia trì 7 biến để ở trên đầu thành Đại Gia Hộ. Gia trì vào sợi sây 21 biến, thắt 21 gút rồi cột buộc ở trên cánh tay thì tất cả tai họa, nhóm bệnh nóng lạnh thảy đều tiêu diệt.

Nếu trụ **Xa Ma Na** (?Śama-śana) tụng 108 biến thì ở tất cả nơi đáng sợ được gia hộ. Tùy ý nên làm mua bán **Ma Ha Mãng Sa** (Mahā-māṃsa)

Lại dùng bơ Hộ Ma thì tất cả tai vạ ở tất cả nơi chốn đều được tiêu diệt

Khi lấy Phục Tàng (kho tàng bị che dấu), dùng bơ Hộ Ma 108 biến, thì lìa tất cả chướng nạn, hay hộ giúp **Trợ Bạn**

Hoặc lấy hạt cải trắng (bạch giới tử) Hộ Ma 108 biến thì tất cả các chướng thảy đều dứt trừ.

Biết chắc chỗ có Phục Tàng, dùng sữa Hộ Ma 108 biến, thì tuỳ ý lấy dùng không có chướng nạn.

Lại ở cửa hang A Tô La, tụng 30 vạn biến thì tất cả then khóa đều bị phá nát, hoặc dùng hạt cải (giới tử) hoà với **Lỗ Địa La** (Rudhira: máu), muối vụn… tụng 1008 biến Hộ Ma 21 ngày, một ngày 3 thời thì tất cả cung điện trong hang đều bị lửa đốt cháy rực. A Tô La Nữ bị thiêu đốt chạy ra cửa hang, thỉnh Hành Giả vào hang, trao cho thuốc trường sanh với nhóm vật thành tựu. Hoặc kết Luân Vương Phật Đảnh Ấn, đánh ném ở phía trước kẻ kia, thì kẻ ấy té nhào xuống đất.

Lại ăn Đại Mạch, uống sữa, tụng 30 vạn biến thì được thuốc trường sanh

Lại khi Nguyệt Thực thời đừng nhìn mặt trăng, gia trì vào sữa 108 biến thì thành thuốc Đại Trường Niên.

Lại ở đảnh núi, khất thực, tụng 30 vạn biến. Đủ biến số xong, ba ngày ba đêm chẳng ăn, thiêu đốt mè, lạc, bơ, mật ….cùng hòa chung đốt cây **A Thấp-phạ tha** dùng làm Hộ Ma, từ sáng sớm bắt đầu cho đến tối làm Hộ Ma, tức được làm **La Nhạ** (Rāja: vua).

Lại nơi đảnh núi, làm tháp **Duyên Sanh Pháp Thân**, hoặc làm tháp Xá Lợi. Ở trước tháp Xá Lợi lấy một trăn ngàn hoa sen, mỗi một hoa tụng một biến hiến cúng tháp, tức được làm **Ma Ha Mãn Nô Lý Chủ**. Nếu chẳng thành tựu thì được làm Đại Ấp Chủ, Hương Đảng Chủ.

Lại có Pháp. Lầy hoa sen xoa bôi Bạch Đàn Hương rồi đi vào nước sông lớn ngập đến rốn, mỗi lần tụng một biến gia trì vào hoa sen rồi hiến, hiến xong quăng vào trong nước, cho đến đủ trăn ngàn số thì Đại Phục Tàng, nếu đem bố thí thì không có cạn hết

Lại người muốn được thành tựu **Kính ái**. Lấy hạt cải trắng (bạch giới tử) hoà với dầu mè, ba thời Hộ Ma, mãn bảy ngày tức được **La Nhạ** (Vua) với Tiểu Vương đều được kính yêu

Lại muốn khiến Bà La Môn kính yêu, lấy hoa màu trắng Hộ Ma, **Sát Lợi** dùng hoa màu đỏ, **Tỳ Xá** dùng hoa màu vàng, **Thủ Đà** dùng hoa màu đen, người Quả Phụ thì dùng muối, tất cả Đồng Nữ thì dùng **Ma Sa** (hạt đậu nhỏ của Bà La Môn), hoặc mè. Lấy hoa **Yết La Vĩ La** chưa nở, 7 ngày, một ngày ba thời Hộ Ma thì được tất cả mọi người kính yêu.

Lại lấy trấu hòa với **Vĩ Sa** (Viṣa: chất độc) hòa với lá Khổ Luyện làm Hộ Ma thì thành xua đuổi **Thiết Đốt Lỗ** (Śatrū: Oan gia)

Lại dùng hạt cải Hộ Ma thì đập tan **Thiết Đốt Lỗ** (Śatrū: Oan gia)

Lại dùng tro ở **Thi Lâm** Hộ Ma khiến cho chết mất

Lại dùng dầu hạt cải Hộ Ma thì tất cả Bộ Đa Quỷ kính yêu

Lại dùng **Uất Kim** Hộ Ma thì tất cả **Tất Xá Chi** kính yêu

Lại kết Ấn, tụng Chân Ngôn, gia thêm chữ **Phán** (PHAṬ) thì tự hay trừ Quỷ Mỵ

Lại dùng lá **Đổ La Tư** thiêu đốt thì Quỷ Mỵ hiện xuống nói chuyện

Lại trong Chân Ngôn gia thêm chữ **Nhược** (JAḤ) thì khiến người bị trúng độc mê man, được sống trở lại

Lại trong câu Chân Ngôn gia thêm chữ **Nặc** thì chất độc chẳng lưu hành

Lại trong câu Chân Ngôn gia thêm chữ **Mạc** thì chế ngự được rắn độc

Lại lấy than ở **Thi Ma Xá Na** vẽ làm cái Đàn tròn, triệu rắn độc với Quỷ Mỵ đi đến rồi hay ngăn cấm (cấm chỉ)

Lại trong câu Chân Ngôn gia thêm chữ **Ma** thì cấm khẩu

Lại trong câu Chân Ngôn gia thêm chữ **Tức** thì cấm **sao ác** (ác tinh)

Lại trong câu Chân Ngôn gia thêm chữ **Tra** (ṬA) thì đập tan loài có răng nanh bén nhọn. Gia thêm chữ **Tốc** khiến tổi hại chi phần. Gia thêm **Để sắt-xá, để sắt-xá** (TIṢṬA TIṢṬA) thì cột trói Quỷ Mỵ. Gia thêm **Yết tra, yết tra** (KAṬA KAṬA) tức bị cột trói. Gia thêm **lạc khất-sa, lạc khất-sa** (RAKṢA RAKṢA) tức khiến hộ trì. Gia thêm **mãn đà mãn đà** (BANDHA BANDHA) hoặc gia thêm **luận đà luận đà** khiến cấm cổ họng

Lại lúc Nhật Thực, hoặc lúc Nguyệt Thực, đem lông đuôi chim công (khổng tước vĩ) đối ở trước tượng, cúng dường, tụng Chân Ngôn gia trì vào lông đuôi chim công. Niệm tụng cho đến mặt trăng mặt trời trở lại như cũ. Cầm lấy lông đuôi chi công này khua múa thì hay hiện mọi loại huyễn hóa. Khiến cho người bị trúng độc được sống lại, hay thành biện mọi loại sự nghiệp.

Lại lấy muối hòa với mè Hộ Ma khiến cho **Thiết Đốt Lỗ** (oan gia) bị bệnh Quỷ Mỵ với bị sốt rét. Lại dùng **Cồ Ma Di** (phân bò) nặn hình người ấy, dùng dao chặt chi phần ấy thì người kia liền tùy theo chỗ đã chặt đứt mà bị tổn hại

Lại thiêu đốt tất cả loại củi, tất cả hoa, tất cả quả, tất cả loại nhựa cây…thì khiến cho đều được mọi loại tài bảo đã mong cầu

Lại thiêu đốt mè Hộ Ma thì tài bảo đã mong cầu đều được

Lại thiêu đốt cỏ Khuất Lũ Hộ Ma thì khiến được tăng tuổi thọ

Lại Hộ Ma gạo tẻ (cánh mễ) thì được con

Lại thiêu đốt **mật** thì được tất cả mọi người kính yêu

Lại Hộ Ma **bơ** thì được oai đức

Lại Hộ Ma **sữa** thì được **Tức Tai**

Lại Hộ Ma **Lạc** (váng sữa, cao sữa) thì được **Tăng Ích**

Lại 7 ngày, ba thời hòa bơ Hộ Ma tất cả vật thì được Đại Tất Địa

_Ta nói Pháp Đại Thành Tựu. Như Pháp **Tiên Hành** lúc trước, nơi đảnh núi có tháp Xá Lợi, ở trước tháp tụng 30 vạn biến, sau đó đối trước tượng, dùng hoa lúa gạo hòa với lạc, bơ, mật Hô Ma một ngàn biến, tức thành Pháp **Tiên Hành**Pháp Tiên Hành này thông dụng cho tất cả cầu thành tựu.

Lại vào ở rừng lớn, chẳng ăn, tụng trăm ngàn biến. Đủ biến số xong liền kết búi tóc trên đầu, tức ẩn hình. Cởi búi tóc ấy thì liền hiện ra

Lại lên đảnh núi, hướng mặt về mặt trời, thường ăn sữa, đại mạch, tụng mười vạn biến. Đủ xong tức được ẩn hình.

Lại có Pháp. Tay trái nắm Quyền, tụng mười vạn biến, cuối cùng liền được **An Đát Đãn Na**

Lại ngay lúc Nhật Thực, lấy **Kiếp Ba La** (Kapala: đầu lâu) dùng **tóc Ma Nỗ Sa** (tóc người) làm **toán** tẩm mỡ **Ma Liệt Sa** rồi thiêu đốt, dùng xông ướp trong Kiếp Ba La, vét lấy bột màu đen, gia trì 108 biến, lấy chấm vào mắt thì được An Đát Đãn Na.

Lại lấy tim Ma Nỗ Sa (tim người) hòa với Ngưu Hoàng làm thành viên, dùng **tam Kim** (vàng, bạc, đồng) bọc lại. Hoặc phần Hắc Nguyệt, hoặc phần Bạch Nguyệt gia trì niệm tụng. Thuốc phát ra tiếng, để ở trong miệng, được An Đát Đãn Na

Lại lấy Ngư Hoàng gia trì, xoa bôi thân thì được Trì Minh thành tựu, cũng được Tối Thượng thành tựu.

Lại khi Nhật Nguyệt Thực, lấy bơ của con bò màu vàng để ở trong vật khí bằng **đồng đã tôi luyện** (thục đồng), dùng cây cốt bằng thục đồng khấy đảo, niệm tụng cho đến khi hiện 3 tướng: Nếu **Phí Nhãn** (? Tướng ấm áp) thì được **văn trì** chẳng quên; tướng khói thì được An Đát Đãn Na; tướng lửa thì bay lên hư không. Như vậy, Hùng Hoàng, Hoàng Đan, nhóm vật thành tựu khác đều hiện ra ba loại tướng thành tựu.

Lại **Tô Lộ Đan Nhạ Na** một ngàn Tam Ba Đa Hộ Ma. Hoặc ở phần Hắc Bạch cầu thành tựu. Nếu có khói thì được An Đát Đãn Na.

Lại cây kiếm, bánh xe, bức tượng, cây gậy, da hươu đen, tất cả vật thành tựu đều Tam Ma Đa Hộ Ma. Y theo Giáo vẽ tượng lúc trước, hoặc không có tượng, hoặ trước tháp có Xá Lợi… lìa nơi đàm thoại không có ích, ở chỗ vắng lặng nơi sông, núi. Nên tu ba loại thành tựu, ở trong tất cả thành tựu được làm thành tựu tối thắng .

Lại lấy **Nhiếp Phạ** (xác người chết chưa lâu) chẳng hoại. Trước tiên cho tắm gội, nghiêm sức. Dùng cây cọc Khư La đóng cột. Ở hai Nguyệt **Hắc Bạch** tùy chọn lấy một phần, nên dùng ngày tốt của kỳ Hắc Nguyệt, kèm với **Trợ Bạn** kháo làm Hộ Thần, ngồi trên ngực cái xác ấy, rót cháo sữa vào trong miệng Mê Đát La (Vetala), niệm tụng chẳng gián đoạn. Tức Mê Đát La muốn đứng dậy, liền nôn ra. Dùng vật khí bằng thục đồng hứng lấy rồi ăn, ắt tự thân được thành tựu.

Lại lấy bột vàng bỏ trong miệng Mê Đát La, tức nôn ra vật dụng trang nghiêm, tức được Trì Minh Tiên. Nếu dùng ột sắt bỏ trong miệng ấy. tức nôn ra cây kiếm.

Nếu để hạt cải trắng trong miệng ấy, tức nôn ra vật dụng trang nghiêm

Nếu để mè trong miệng ấy thì nôn ra cái cặp **Bản Chân Ngôn Giáo Kinh**, đều được Trì Minh thành tựu, bay trên hư không.

Lại dùng bàn tay đè cái miệng của Mê Đát La ấy, niệm tụng gia trì cho đến khi ba tướng hiện ra. Động đậy tức đều nói các việc mà ý đã mong cầu, trao cho thuốc trường sanh. Nếu đứng dậy tức thành **Sứ Giả**. Người Trì Minh ấy muốn đến nơi nào thì ngồi trên vai Mê Đát La ấy, tùy theo ý mà đi. Được Trì Minh Tiên".

Bấy giờ, Đức Thế Tôn lại bảo Kim Cang Thủ Bí Mật Chủ rằng:
"Bí Mật Chủ! Ông nghe
Chẳng rộng mà lược nói
Phổ thông tu tất cả
Nhóm Phật Đảnh thành tựu
Chút ít, được lợi lớn
Trong đây, nói lời này
Hoa **Yết Nễ Ca La**
Với lấy nhị hoa sen
Tô Lỗ Đan Nhạ Na
Dùng **Tam Kim** (vàng, bạc, đồng) bọc lại
Nên làm thuốc viên này
Nên ở Nhật Nguyệt Thực

Được ba loại thành tựu
Thứ tự **ấm, khói, lửa**
Ấm ắt được Kính Ái
Khói ắt sẽ ẩn hình
Tướng **lửa** bay trên không
Cát Tường Đại Trì Minh
Như sấm động phát tiếng
Phan, hoa cùng lay động
Nên biết tướng thành tựu
Với tượng Phật lay động
_Nếu thấy chẳng tốt lành
Chẳng nên cầu thành tựu
Hiến hương xoa, hương, hoa
Mỗi mội cần phải làm
Pháp **Tức Tai Hộ Ma**
Cho đến ở bảy lần
Sau đó làm **Thắng Pháp**
Nên làm Tốt Đổ Ba (tháp)
Thêm Phước, cầu thành tựu
Thằn lằn với quạ kêu
Nên quán **thành, chẳng thành**
Sau đó cầu thành tựu
_Niệm tụng, dùng trước tiên
Kèm **quy mạng** được quả
Làm Phước vì hữu tình
Chân Ngôn ắt thành tựu
_Vì ngu phu ít Phước
Phần lớn là người này
Vì họ tăng thêm Phước
Thành Phật, **Bi** (Kāruṇa) làm gốc
Lợi ích các Thế Gian
Nên nói Chân Ngôn Giáo
_Hàng Thiên Vương, Đế Thích
Với Đại Oai Đức khác
Mới tụng, ở Thắng ấy
Với ở tại cung vua
Do tin được ứng nghiệm
Người thành tựu sẽ được
Đoan nghiêm mà thường làm
_Người thanh tịnh tu hành
Chẳng nên gượng nhiều việc
Do đây, Tâm tạp loạn
Như người của Thế Gian
Kém Tuệ không phương tiện
Nơi các hợp luyện Đạo
Thiếu Duyên chẳng hòa hợp
Các thuốc với Thủy Ngân
Do **đảo hoại** (sụp đổ băng hoại) chẳng thành
Ba loại vi tế nên

Tốn công chẳng được ích
_Nếu lấy nơi Phục Tàng
Ắt có Vua đáng sợ
Xem tướng ắt sanh nghi
Vi tế sanh do dự
Quả **y thuật** tăng trưởng
Nhiếp thọ thuốc trường sanh
Do trì Chân Ngôn nên
Ắt thảy đều đắc được
Nhóm Quả Báo sống lâu
Các kỹ thuật như vậy
Lo lỗi có vô lượng
Dùng đây, không chỗ được
Chẳng được Phước tối thắng
Ấy cũng chẳng được Phước
Do Tâm này trụ dính
Chân Ngôn dùng làm đầu
Ắt được Phước Đức lớn
Bồ Đề, quả tối thắng
Nghe, nghĩ với tu hành
Đắc được quả tối thắng
Nơi đấy, các Hiền Thánh
Luôn luôn thường qua lại
Thế nên cùng Du Già
Thành tựu **Bản Sở Tôn**
Vẫn ở tối thắng tập
Ta đã từng rộng nói
Thấy nay, điều đã nói
Cũng rộng, cũng lại lược"

BỒ ĐỀ TRÀNG SỞ THUYẾT NHẤT TỰ ĐẢNH LUÂN VƯƠNG KINH
QUYỂN THỨ TƯ (Hết)